



MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP

VỐN ĐẤT VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐẤT

Câu 1. Ở nước ta, việc hình thành và mở rộng các vùng chuyên canh cây công nghiệp ở miền núi và trung du phải gắn liền với việc :

- A. Cải tạo đất đai.
- B. Trồng và bảo vệ vốn rừng.
- C. Đẩy mạnh thâm canh.
- D. Giải quyết vấn đề lương thực.

Câu 2. Đây là biện pháp có ý nghĩa hàng đầu đối với việc sử dụng hợp lí đất đai ở Đồng bằng sông Hồng.

- A. Đẩy mạnh thâm canh.
- B. Quy hoạch thuỷ lợi.
- C. Khai hoang và cải tạo đất.
- D. Trồng rừng và xây dựng thuỷ lợi.

Câu 3. Đây là một vấn đề lớn đang đặt ra trong việc sử dụng hợp lí đất nông nghiệp ở hầu hết các tỉnh duyên hải miền Trung.

- A. Trồng rừng phi lao để ngăn sự di chuyển của cồn cát.
- B. Quy hoạch các công trình thuỷ lợi để cải tạo đất.
- C. Thay đổi cơ cấu mùa vụ để tăng hệ số sử dụng đất.
- D. Sử dụng đất cát biển để nuôi trồng thuỷ sản.

Câu 4. Đất đai ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long có điểm giống nhau là:

- A. Khả năng mở rộng diện tích còn nhiều.
- B. Có diện tích mặt nước lớn còn khai thác được nhiều.
- C. Có quy mô lớn nên bình quân đầu người cao.
- D. Đã được thâm canh ở mức độ cao.

Câu 5. Phương hướng chính để sử dụng hợp lí đất đai ở Đồng bằng sông Cửu Long là :

- A. Đẩy mạnh thâm canh trên cơ sở thay đổi cơ cấu mùa vụ.
- B. Quy hoạch thuỷ lợi để cải tạo đất và nâng cao hệ số sử dụng.
- C. Thay đổi cơ cấu mùa vụ, đẩy mạnh phát triển vụ đông.



D. Đa dạng hoá cây trồng, đẩy mạnh nuôi trồng thuỷ sản.

Câu 6. Loại đất chiếm tỉ trọng cao nhất trong cơ cấu sử dụng đất ở nước ta hiện nay là :

- A. Đất nông nghiệp. B. Đất lâm nghiệp.
C. Đất chuyên dùng, thổ cư. D. Đất chưa sử dụng.

Câu 7. Nguyên nhân chính làm cho tài nguyên đất của nước ta bị thoái hoá là :

- A. Sức ép của dân số và sử dụng không hợp lí kéo dài.
B. Tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
C. Có sự khác biệt lớn giữa các vùng về vốn đất.
D. Địa hình đồi núi chiếm hơn 3/4 diện tích đất nước.

Câu 8. Trong cơ cấu sử dụng đất ở nước ta, loại đất có khả năng tăng liên tục là :

- A. Đất nông nghiệp. B. Đất lâm nghiệp.
C. Đất chuyên dùng và thổ cư. D. Đất chưa sử dụng.

Câu 9. Vùng có tỉ lệ đất chuyên dùng và thổ cư lớn nhất nước ta là :

- A. Trung du và miền núi Bắc Bộ. B. Đồng bằng sông Hồng.
C. Đông Nam Bộ. D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 10. Trong thời gian qua, loại đất bị thu hẹp diện tích lớn nhất của nước ta là :

- A. Đất nông nghiệp. B. Đất lâm nghiệp.
C. Đất chuyên dùng, thổ cư. D. Đất chưa sử dụng.

Câu 11. Vấn đề cần hết sức quan tâm khi mở rộng diện tích đất nông nghiệp là :

- A. Không để mất rừng. B. Không mở rộng ở những vùng có độ dốc lớn.
C. Chỉ được mở rộng ở miền núi, trung du.
D. Việc mở rộng phải gắn liền với việc định canh định cư.

Câu 12. Việc mở rộng diện tích đất chuyên dùng và thổ cư trong thời gian qua đã ảnh hưởng xấu đến việc sử dụng đất nông nghiệp nhiều nhất ở vùng :

- A. Tây Nguyên và Tây Bắc.
B. Các vùng núi và trung du.
C. Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long.

D. Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng.

Câu 13. Đất ở nước ta rất dễ bị thoái hoá vì :

- A. Việc đẩy mạnh thâm canh quá mức nhất là thâm canh lúa nước.
- B. Nông nghiệp nước ta sử dụng quá nhiều phân bón, thuốc trừ sâu.
- C. Nước ta địa hình 3/4 là đồi núi lại có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.
- D. Loại đất chính của nước ta là đất phe-ra-lit, tối xốp với tầng phong hoá sâu.

Câu 14. Trong phương hướng sử dụng hợp lí đất đai ở Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long có điểm chung là :

- A. Đẩy mạnh thâm canh.
- B. Khai hoang cải tạo để mở rộng diện tích.
- C. Chuyển đổi cơ cấu mùa vụ.
- D. Hạn chế việc tăng diện tích đất chuyên dùng và thổ cư.

Câu 15. Với tốc độ tăng dân như hiện nay thì đến năm 2010, diện tích đất tự nhiên bình quân của nước ta sẽ :

- A. Vẫn giữ nguyên.
- B. Sẽ giảm nhiều.
- C. Sẽ tăng lên.
- D. Chỉ còn ở mức 0,35 ha/người.

ĐÁP ÁN

1. B	2. A	3. D	4. B	5. B	6. B
7. A	8. C	9. B	10. D	11. A	12. D
13. C	14. C	15. D			

PHÁT TRIỂN NỀN NÔNG NGHIỆP NHIỆT ĐỚI

Câu 1. Hình thành các vùng chuyên canh đã thể hiện :

- A. Sự phân bố cây trồng cho phù hợp hơn với các vùng sinh thái nông nghiệp.
- B. Sự thay đổi cơ cấu cây trồng cho phù hợp với điều kiện sinh thái nông nghiệp.
- C. Sự khai thác có hiệu quả hơn nền nông nghiệp nhiệt đới của nước ta.
- D. Cơ cấu cây trồng đang được đa dạng hoá cho phù hợp với nhu cầu thị trường.



Câu 2. Đây không phải là tác động của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa đến nông nghiệp của nước ta.

- A. Tạo điều kiện cho hoạt động nông nghiệp thực hiện suốt năm.
- B. Làm cho nông nghiệp nước ta song hành tồn tại hai nền nông nghiệp.
- C. Cho phép áp dụng các hệ thống canh tác khác nhau giữa các vùng.
- D. Làm tăng tính chất bất bình vốn có của nền nông nghiệp.

Câu 3. Kinh tế nông thôn hiện nay dựa chủ yếu vào :

- A. Hoạt động nông, lâm, ngư nghiệp.
- B. Hoạt động công nghiệp.
- C. Hoạt động dịch vụ.
- D. Hoạt động công nghiệp và dịch vụ.

Câu 4. Thành phần kinh tế giữ vai trò quan trọng nhất trong kinh tế nông thôn nước ta hiện nay là :

- A. Các doanh nghiệp nông, lâm, thủy sản.
- B. Các hợp tác xã nông, lâm, thủy sản.
- C. Kinh tế hộ gia đình.
- D. Kinh tế trang trại.

Câu 5. Mô hình kinh tế đang phát triển mạnh đưa nông nghiệp nước ta tiến lên sản xuất hàng hoá là :

- A. Các doanh nghiệp nông, lâm, thủy sản.
- B. Các hợp tác xã nông, lâm, thủy sản.
- C. Kinh tế hộ gia đình.
- D. Kinh tế trang trại.

Câu 6. Đây là biểu hiện rõ nhất của việc chuyển đổi tư duy từ nền nông nghiệp cổ truyền sang nền nông nghiệp hàng hoá ở nước ta hiện nay :

- A. Nông nghiệp ngày càng được cơ giới hoá, thủy lợi hoá, hoá học hoá.
- B. Các vùng chuyên canh cây công nghiệp đã gắn với các cơ sở công nghiệp chế biến.
- C. Từ phong trào “Cánh đồng 5 tấn” trước đây chuyển sang phong trào “Cánh đồng 10 triệu” hiện nay.
- D. Mô hình kinh tế trang trại đang được khuyến khích phát triển.



- Câu 7.** Vùng cực Nam Trung Bộ chuyên về trồng nho, thanh long, chăn nuôi cừu đã thể hiện:
- A. Sự chuyển đổi mùa vụ từ Bắc vào Nam, từ đồng bằng lên miền núi.
 - B. Việc áp dụng các hệ thống canh tác khác nhau giữa các vùng.
 - C. Việc khai thác tốt hơn tính mùa vụ của nền nông nghiệp nhiệt đới.
 - D. Các tập đoàn cây, con được phân bố phù hợp hơn với các vùng sinh thái nông nghiệp.
- Câu 8.** Hạn chế lớn nhất của nền nông nghiệp nhiệt đới của nước ta là :
- A. Tính mùa vụ khắt khe trong nông nghiệp.
 - B. Thiên tai làm cho nông nghiệp vốn đã bấp bênh càng thêm bấp bênh.
 - C. Mỗi vùng có thể mạnh riêng làm cho nông nghiệp mang tính sản xuất nhỏ.
 - D. Mùa vụ có sự phân hoá đa dạng theo sự phân hoá của khí hậu.
- Câu 9.** Đây là tác động của việc đa dạng hoá kinh tế ở nông thôn.
- A. Cho phép khai thác tốt hơn các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
 - B. Khắc phục tính mùa vụ trong sử dụng lao động.
 - C. Đáp ứng tốt hơn những điều kiện của thị trường.
 - D. Tất cả các tác động trên.
- Câu 10.** Dựa vào bảng số liệu : Cơ cấu kinh tế hộ nông thôn năm 2003.

(Đơn vị : %)

	Nông - lâm - thủy sản	Công nghiệp - xây dựng	Dịch vụ
Cơ cấu hộ nông thôn theo ngành sản xuất chính	81,1	5,9	13,0
Cơ cấu nguồn thu từ hoạt động của hộ nông thôn	76,1	9,8	14,1

Nhận định đúng nhất là :

- A. Khu vực I là khu vực đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất trong các hoạt động kinh tế ở nông thôn.



- B. Khu vực II là khu vực đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất trong các hoạt động kinh tế ở nông thôn.
- C. Khu vực III là khu vực đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất trong các hoạt động kinh tế ở nông thôn.
- D. Nông thôn nước ta được công nghiệp hoá mạnh mẽ, hoạt động công nghiệp đang lấn át các ngành khác.

Câu 11. Sự phân hoá của khí hậu đã ảnh hưởng lớn đến sự phát triển nông nghiệp của nước ta. Điều đó được thể hiện ở :

- A. Việc áp dụng các hệ thống canh tác khác nhau giữa các vùng.
- B. Cơ cấu mùa vụ và cơ cấu sản phẩm nông nghiệp khác nhau giữa các vùng.
- C. Tính chất bấp bênh của nền nông nghiệp nhiệt đới.
- D. Sự đa dạng của sản phẩm nông nghiệp nước ta.

Câu 12. Đây là đặc trưng cơ bản nhất của nền nông nghiệp cổ truyền.

- A. Năng suất lao động và năng suất cây trồng thấp.
- B. Là nền nông nghiệp tiểu nông mang tính tự cấp tự túc.
- C. Cơ cấu sản phẩm rất đa dạng.
- D. Sử dụng nhiều sức người, công cụ thủ công.

Câu 13. Trong hoạt động nông nghiệp của nước ta, tính mùa vụ được khai thác tốt hơn nhờ :

- A. Áp dụng nhiều hệ thống canh tác khác nhau giữa các vùng.
- B. Cơ cấu sản phẩm nông nghiệp ngày càng đa dạng.
- C. Đẩy mạnh hoạt động vận tải, áp dụng rộng rãi công nghiệp chế biến nông sản.
- D. Các tập đoàn cây con được phân bố phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng.

Câu 14. Xu hướng phát triển chung của kinh tế nông thôn nước ta hiện nay là :

- A. Nông lâm ngư nghiệp là hoạt động chính và ngày càng có vai trò quan trọng.
- B. Các hoạt động phi nông nghiệp ngày càng chiếm tỉ trọng lớn.
- C. Cơ cấu kinh tế nông thôn rất đa dạng nhưng kinh tế trang trại là mô hình quan trọng nhất.
- D. Mô hình kinh tế hộ gia đình đang trở thành mô hình kinh tế chính ở nông thôn.



Câu 15. Đặc điểm cơ bản của nền nông nghiệp hiện đại đang phát triển ở nước ta hiện nay là :

- A. Đang xoá dần kiểu sản xuất nhỏ manh mún.
- B. Ngày càng sử dụng nhiều máy móc, vật tư nông nghiệp.
- C. Người nông dân ngày càng quan tâm đến yếu tố thị trường.
- D. Tất cả các đặc điểm trên.

ĐÁP ÁN

1. A	2. B	3. A	4. C	5. D	6. C
7. D	8. C	9. D	10. B	11. B	12. B
13. C	14. B	15. D			



Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GD), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.